NĂM THỨ HAI SỐ 70 — MỖI SỐ 4 CÁC — NGÀY THỨ BẢY 14 AVRIL 1928

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 8$00	6$00
Sáu tháng, 4$50	3$50
Ba tháng, 2$50	2$00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BẢN QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế
Giây thép nói số 82
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế
Hộp thơ số 31.

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 8646

Mấy nước đồng bệnh tương-lân, tương-lại nhứt định sẽ liên hiệp để phản-kháng lại các quốc-gia cường-bạo.

(Tôn-Văn)

CUỘC CHIẾN-TRANH THẾ GIỚI SAU NÀY

III

(*Tiếp theo*)

Gần mấy tháng dày quân Bắc-phạt của Quốc-dân-đảng thắng thế lắm. Nếu thiệt như đến tháng tám mà Bắc-kinh thất thủ (theo như lời Tưởng-giới-Thạch) thì tất cái thế lực của Trương-tác-Lâm không còn gì nữa. Nước Nhật bấy lâu nay khuất mặt bây giờ sẽ ra tay chiếm lấy đất Mãn-châu. Nước Nga cũng chăm chăm tiến tới, hiện nay đã có một cái hậu thuẫn rất chắc chắn là đất Mông-cổ lập nên dân-quốc theo chánh thể cộng-sản rồi.

Các liệt cường nhân cơ hội nầy mà chia ra làm hai phe để đánh nhau, cái chánh sách Anh đối với Tàu được đồng ý với Nhật lắm. Gia dĩ tủ cuộc Hội-nghị Hoa-thịnh-Đốn nước Mỹ dụng kế đánh đổ cuộc Anh-Nhựt liên-minh, Anh lấy làm tức lắm, nên kỳ Hội-nghị Genève Anh trở lại liên Nhật mà bài Mỹ. Vả lại Anh với Nga vẫn là đại thù. Cuộc liên minh Anh-Nhật tức là vừa chống với Nga vừa chống với Mỹ. Anh mà theo Nhật tất là kéo cả Ý vào nữa. Nga tuy bây giờ bị những tay quản-phiệt trong Quốc-dân-đảng tuyệt giao, nhưng rồi đây lại sẽ có cuộc Nga-Trung liên minh để đánh lại Anh-Nhật-Ý. Nước Nga lại kéo nước Đức vào vì Đức bấy lâu cái quyền-lợi ở Thái-bình-dương đều bị triệt cả, nhân cơ hội nầy mà kiếm miếng lại và rửa cái dận ngày xưa luôn thể.

Trận thế đã dàn ra đó, còn sự hơn thua ra thế nào thì bây giờ chưa có thể đoán được, nhưng ta có thể chắc rằng nếu trận chiến-tranh nầy mà xảy ra thì sự hung ác gớm ghê trong trường lưu-huyết có thể gấp mấy lần Âu-chiến năm 1914-1918 vậy, mà các xã-hội loài người sau cuộc tàn-sát dã-man nầy ra thế nào là một đều nên ngầm nghĩ.

Than ôi! mây kéo mù un, tố giông rập đó, liệc xem thế cuộc lạnh buốt cả người, đoái trông tổ-quốc thoạt đồ mồ hôi, e đâu thoát khỏi một phen mưa gió tan tành, nên đánh bạo bàn sơ qua câu chuyện thế giới chiến-tranh là một cái vấn đề mật thiết đến nước ta chẳng những về kinh tế, về chánh trị mà chính về cả cái sanh mạng của mấy triệu anh em bà con ta sau nầy sanh tồn hay tiêu diệt đều có quan-hệ với cuộc chiến tranh nầy lắm! Lấy hai dân tộc Pháp Nam ở chung một giải đất nầy đối với cuộc nầy, cái lợi hại có cùng chung nhau không? đều ấy ta nên ngầm nghĩ vậy.

NAM-XÍCH-TỬ

VẬN-VĂN

Con quốc con khóc

Rọi cảnh tang thương bóng xế tà,
Từ bề non nước nét phôi pha!
Con cối rìu rít kêu hồn mẹ,
Tổ cũ xơ xác vết máu cha.
Giấc mộng chân cho người thức ngủ,
Đêm khuya nghe rõ tiếng gần xa.
Hồn linh Vệ-điểu đâu đây tá?
Kìa bóng dương quang đã lấp lòa.

HÀM-XUYÊN

Cánh bèo

Cũng cánh cũng là cũng loài cỏ,
Thương hai lời bởi đến thế nầy!
Sóng gió cũng liều thân với nước,
Hiệp tan nào khác bạt cùng mây.
Linh đinh bao quản nơi nguồn biển,
Trôi nổi tha hồ lúc rủi may.
Ngẫm nỗi thân bèo còn đến thế,
Huống người sao khỏi nỗi chua cay.

HỒ-XUÂN-VỊNH

Tượng vôi đứng trước cửa đền sập

Khéo khéo làm chi đứng mất đăng!
Bấu mấy áo mão lại cân đai.
Thành xiêu đất lở đành trường mất,
Kẻ vái người van cứ bít tai.
Xôi thịt quanh năm gào lễ cúng,
Cửa nhà trăm vạ mặc thây ai.
Thân quyền mạt vận hay chăng nhỉ?
Mưa gió tan tành một đống vôi.

TẠP LỤC

TIỀN LÀ GÌ?

(*Tiếp theo*)

V. — BẠC GIẤY

Bạc giấy ở đây là bạc giấy của Ngân hàng ấn hành (billet de banque), chớ không phải bạc giấy của nhà nước ấn-hành (monnaie de papier). Ở xứ ta, xưa nay chưa khi nào có bạc giấy của nhà nước ấn-hành.

Ngân-hàng là một nhà buôn. Vì dùng tiền để làm hóa-vật nên gọi là Ngân-hàng.

Ngân hàng buôn cách thế nầy: mượn tiền để làm vốn, rồi lấy vốn ấy cho vay để lấy lời. Khi mượn thời chịu lời ít, khi cho vay thời lấy lời nhiều.

Nguyên trong xứ thường thường có những người thừa tiền, không muốn để ở nhà, bèn đem cho Ngân-hàng mượn; cho Ngân-hàng mượn thời không sợ mất trộm mà lại có lời chừng 3%.

Trong xứ, nhứt là trong những xứ nhiều kỹ-nghệ, lại có hạng người không có tiền để khai-khẩn, chế tạo; hạng người ấy có thể đến Ngân-hàng vay; vay ở Ngân-hàng thời phải chịu lời chừng 6%.

Xem như thế đủ rõ rằng của ngân-hàng càng to vốn thời càng nhiều lời.

Làm thế nào cho có vốn to? Muốn có vốn to, phải có nhiều người cho mượn. Nhưng nếu chỉ ít người cho mượn thôi, thời làm thế nào? Chỉ còn một kế, là ấn-hành bạc giấy.

Bạc giấy là một « tờ văn khế » của Ngân-hàng. Thí dụ tôi đến Ngân-hàng vay 100$. Ngân-hàng đưa cho tôi một tờ bạc giấy 100$ mà nói rằng: « Tờ giấy nầy trị giá 100$; trên tờ giấy nầy có tên tôi ký, trong xứ ai cũng biết tôi, ai cũng tin tôi, anh đem tờ giấy nầy đến đâu người ta cũng sẵn lòng đổi lại cho anh 100$; nếu không ai chịu đổi thời anh đưa lại đây, tôi sẽ đổi liền ».

Tờ bạc giấy có những đặc tính nầy:

1° — Tờ văn-khế có kỳ hạn. Tỉ dụ anh A mắc anh B 10$, viết một tờ văn-khế hẹn trong ba tháng sẽ trả. Bạc giấy thời không như thế: Ngân-hàng đưa cho tôi một tờ bạc giấy 100$, khi nào tôi muốn lấy lại 100 đồng bạc thời tôi đem tờ bạc giấy đến Ngân-hàng, Ngân-hàng phải trả bạc lại cho tôi ngay;

2° — Tờ văn-khế có tên chủ nợ, đến hạn chỉ người chủ nợ đòi được tiền mà thôi. Bạc giấy thì không như thế: Ngân-hàng đưa cho tôi một tờ bạc giấy 100$, tôi đưa lại cho anh Giáp, anh Giáp đưa lại cho anh Ất, rồi anh Ất đem đến Ngân-hàng đòi lấy 100$ đồng bạc cũng được;

3° — Ngân-hàng là một nhà buôn to, ai cũng biết, ai cũng tin, lại có nhà nước bảo lãnh; còn giấy văn-khế là của tư nhân, ít người biết, ít người tin.

Bởi có những đặc tính ấy, nên « giấy bạc » của Ngân-hàng tiêu-dụng được khắp cả trong xứ, không khác gì tiền-tệ.

Nhưng Ngân-hàng lấy giấy để làm ra tiền như thế, thời chẳng mau giàu sao? Nếu khéo thì mau giàu thiệt; nếu vụng thời có khi phải sập.

Nguyên theo lẽ tự nhiên mà nói, nếu trong kho của Ngân-hàng có được 10.000 đồng bạc mặt, thời Ngân-hàng mới có thể ấn-hành ra 10.000 tờ giấy 1$. Nhưng làm như thế thời Ngân-hàng không có lợi gì. Muốn có lời, phải ấn-hành một số giấy bạc cao hơn số bạc mặt ở trong kho, nghĩa là như trong kho có 10.000 đồng bạc mặt, thời thường thường ấn-hành ra 30.000 tờ giấy 1$. Làm như thế có lời thiệt, nhưng cũng có khi nguy. Nguy là vì cớ nầy: Nếu phát hành khắp trong xứ cả 30.000 tờ giấy 1$, mà không may cho có chuyện biến, nhân dân không tin Ngân-hàng nữa, ai cũng đem bạc giấy đến đổi lấy tiền, Ngân hàng không đủ tiền để đổi thời phải sập.

Ngân-hàng bị sập là một đều rất hại cho sự kinh-tế trong nước, rất hại đến công chúng. Vì sao? Vì sự ấn-hành giấy bạc, tuy là một việc buôn, một việc tư, song giấy bạc tiêu dụng ra trong nước cũng như tiền tệ, giấy bạc ấn-hành bậy bạ, sai luật, mất giá-trị, cũng chẳng khác gì tiền đúc bậy bạ, sai luật, mất giá-trị. Bởi thế cho nên hiện nay ở các nước, sự ấn-hành giấy bạc phải có nhà nước bảo lãnh, cũng như sự đúc tiền vậy.

Các nước bảo lãnh sự ấn-hành giấy bạc cách thế nào?

Có nước chỉ cho một nhà Ngân-hàng được độc quyền ấn-hành giấy bạc (như ở Pháp), có nước lập Ngân hàng để ấn-hành giấy bạc (như ở Thụy-Sĩ). Hoặc Ngân-hàng nhà nước ấn-hành, hoặc một nhà Ngân-hàng có độc quyền ấn-hành, phía nào cũng có nhà nước bảo lãnh. Có bốn cách bảo lãnh:

1° — Ở Anh có một nhà Ngân-hàng được độc quyền ấn-hành; số giấy bạc ấn hành không được quá số tiền ở trong kho Ngân-hàng cộng với số 18.450.000 đồng tiền-li (livre); nói như thế nghĩa là nếu trong kho có 100 triệu đồng-tiền mặt, thời chỉ ấn-hành được 100 triệu tờ và thêm 18.450.000 tờ nữa, không được quá;

2° — Ở Pháp cũng có một nhà Ngân-hàng được độc quyền ấn hành; số giấy bạc ấn-hành không được quá quá 24.000 triệu phật-lăng (không kể trong kho có bao nhiêu tiền mặt.

3° — Ở Hoa-kỳ có nhiều nhà Ngân-hàng ấn-hành giấy bạc không có một nhà nào được độc quyền. Nhà nước bắt buộc mỗi nhà phải có trong kho một số tiền bằng 40% số giấy bạc ấn hành;

4° — Nhiều nước khác lại bắt buộc phải có trong kho một số tiền bằng một ba phần (1/3) của số giấy bạc ấn hành.

Trong xứ Đông-Dương có nhiều nhà Ngân-hàng, nhưng chỉ một mình nhà Đông Dương Ngân-hàng được Chánh-phủ cho độc quyền ấn-hành giấy bạc. Nhà Đông-Dương Ngân-hàng được độc quyền ấy từ năm 1900 đến năm 1920, nghĩa là trong 20 năm. Từ 1920 lại nay, Chánh-phủ cứ 6 tháng lại ra chỉ dư gia thêm hạn độc quyền ấy.

Giấy bạc tiêu dụng ở Đông-Dương có bốn thứ: giấy 1$, giấy 5$, giấy 20$, và giấy 100$. Ta nên biết rằng Đông-Dương Ngân-hàng là một nhà buôn, nhưng giấy bạc ta tiêu dụng thường ngày đều là văn khế của nhà Ngân-hàng ấy. Chỉ trừ trong khi Âu-chiến Chánh-phủ có nghị định bắt buộc nhân dân trong xứ phải tiêu dụng những thứ giấy ấy (cours forcé) thời không kể, còn ngày thường, như bây giờ, ai có giấy bạc mà muốn đổi ra bạc đồng, đem đến Đông-Dương Ngân-hàng thời đổi được ngay.

VI. — Tổng kết

Đồng tiền không phải một « vật dụng ». Không phải một vật dùng được thời là một vật « vô dụng ». Thế mà chém nhau, đâm nhau, bán hồn, bán xác, cũng chỉ vì đồng-tiền! Nghĩ có lạ không?

Ông Ri-cát-đô (Ricardo) có nói: « Tương-lai trong sự quốc-tế mậu-dịch sẽ lấy hóa vật trả nợ cho nhau, ngày ấy sẽ không có đồng tiền nữa ».

Nếu quả như vậy thời hết chém nhau, hết đâm nhau, hết bán hồn, hết bán xác, phải không? Cũng chắc phải. Vì tuy đồng tiền không còn, mà nếu lòng tham vẫn còn, « não làm giàu » vẫn còn, thời còn chém nhau, còn đâm nhau, còn bán hồn, còn bán xác mãi.

T. D. N.

CHUYỆN LẠ

Những cách đánh cuộc kỳ khôi về vụ bảo-cử Hoa-kỳ

Nay nhiều nước bên Âu-Mỹ sắp có cuộc bảo-cử chác nhân dân lại theo thường lệ là bày ra cách đánh cuộc như đánh-cuộc thi ngựa ở các trường đua.

Về cách chơi đánh-cuộc nầy, chỉ dân Hoa-kỳ là ngông hơn cả. Một tờ báo Pháp thuật lại rằng hồi tháng Novembre năm 1904 bầu ông Roosevelt làm Tổng-thống Hoa-kỳ, có tới 500.000 người đánh cuộc) (Tính ra cứ trong 30 người có quyền dự-bảo thì, có một người. Mà cách đánh cuộc của họ kỳ-khôi lắm.

Tại thành-phố Philadelphie, Elmer Gregg đánh cuộc rằng ông Parker sẽ thắng ông Roosevelt, đến lúc thua phải ăm ban là T. Sours nặng tới 100 kilo đi một quãng đường dài 500 thước!

A. H. Thomas tại Rochester thua cuộc phải đánh giầy *công-khống* cho hết thảy nhân dân thành-phố trong 25 ngày.

Tại Pittsburg, Frank Hansel thua cuộc phải bận lễ phục: áo thâm, mũ cao (haut de forme) giầy *vec-ni* đến đào một cái hố trong một công-viên thành-phố.

C. N. Weingart ở Denver thua cuộc phải cưỡi trên lưng một con lừa, mặt bôi nhọ, đi diễu quanh thành-phố.

Archie Evans ở Westbeo thua cuộc phải bận y-phục đàn bà, đẩy một cái xe trong có hai đứa con tây đen ngồi.

Các cách ấy tuy kỳ khôi, song đều là những trò vui để mua cười cho người được cuộc, đến như cách sau nầy lại lạ hơn: George R. Williams, thua cuộc trong vụ bảo cử ông Roosevelt phải giả chết. Nhà ông phải căng vải thâm để báo hiệu tang, người ta bắt bỏ ông vào một chiếc quan tài rồi đưa đám ông ra mộ-địa. Hết thảy các bạn chiếm phần thắng trong cuộc đánh đố ấy đều đi đưa đám. Quan tài ông Williams bị hạ-huyệt, một người trong bạn thân dọc đi cua, xong rồi người ta mới cho mang quan tài lên; bát ván thiên cho ông chui ra.

Còn nhiều cách nguy hiểm khiến người thua cuộc thương phải thiệt mạng. Một người tòng sự tại ngân-hàng Baltimore thua cuộc phải nuốt tươi 34 tá trứng (408 quả) sau vì nghẹn mà chết.

Mac Brow ở Big-Bend thua cuộc phải bơi qua sông Shenango trong mùa rét, sau trúng bệnh đau phổi mà tử trần.

(H. T. N. B.)

CÀI CHÍNH

Việc nhóm đại hội-đồng thường niên HUỲNH-THÚC-KHÁNG Công-ty

Theo giấy mời đã gởi cho cổ đông và tuyên bố trên báo, thì định nhóm tại Hội sở Công ty, nhưng nay tính lại số đến dự hội có lẽ đông người e Hội sở không đủ chỗ ngồi, nên Công-ty đã thuê trường thuật Tam-Tân ở đường Paul-Bert gần chợ Đông-Ba mới (trước nhà ấy có đề chữ Cinéma Tam-Tân) để nhóm cho rộng rãi, vậy xin mời các ngài cổ đông, dùng 8 giờ sáng ngày chúa nhựt 15 Avril 1928 nhằm ngày 25 tháng nhuận ta, tới đó mà dự hội.

Quản-lý HUỲNH-THÚC-KHÁNG công-ty
Huỳnh-Thúc-Kháng

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Cháu đuổi bà

Ngày nay đạo-đức suy đồi, luân-lý sai lệch, những việc con đánh bố, cháu đập bà, rể đâm ông nhạc, dâu hại mụ gia v. v... vẫn thường thấy xảy ra luôn.

Mới chiều ngày 31 tháng 3 tây, hồi 6 giờ rưỡi, ở con đường Đồng-khánh, tại nhà quan Kinh S... (bưu trí) có xảy ra một tấn tuồng, ai trông thấy cũng phải động lòng thương xót thay cho bà lão kia.

Số là bà lão nầy (nay tuổi ngoài 70) từ khi con gái kết duyên với quan Kinh (ông nầy nay đã có cháu) đến nay vẫn nhờ con rể cấp dưỡng cho, song bà cứ ở riêng. Hôm ấy bà tới thăm cháu, chẳng ngờ vừa bước lên thềm, thì bà bốn đứa cháu ùa ra xỉ mắng xô đuổi, không cho vào, làm cho bà phải ngã nhào xuống đất, chốc thì bà nằm bất tỉnh nhân sự. Người ngoài thấy vậy mới bồng bà lão vào trong nhà, hồi lâu mới tỉnh. Trong lúc cháu vô bà như thế, mà quan ông quan bà vẫn điềm nhiên.

Chao ôi! rể con như thế, cháu chắt như thế, những đều trông thấy mà đau đớn lòng.

Một người đi đạo mát
VÂN-LÂM lai cảo

Gạo kém quá !

Độ nầy ở Huế gạo kém lắm. Lúc bình thường một đồng bạc được 42, 45 lon (ống đựng sữa bò), mà đã một tháng nay thì chỉ được 34 hay 35 lon. Nhiều người nói là không mấy khi gạo kém đến như thế. Nay tuy đã có gạo mới, nhưng vì mùa mất nên giá gạo cũng không thấy thay đổi chút gì.

Cơ cận tất-địch, dân Annam khổ biết bao nhiêu !

K. S.

THANH-HÓA

Linh nhũng nhiễu

Trong thành tỉnh-lỵ Thanh-hóa có ba cái giếng nước rất tốt, thường các quan tỉnh vẫn cho dân thành-phố vào gánh nước về dùng. Một hôm ký-giả đi qua cửa tả thấy một chị con gái gánh nước đứng trước cửa sở gác vừa van vừa khóc, trong sở gác thì thấy 2, 3 cậu lính cảnh sát và một cậu lính khố-xanh đương nô đùa và kêu chị con gái vào trong nhà mà lấy gầu (gầu dùng múc nước), ký-giả hỏi ra mới biết rằng trưa nào cũng xảy ra những việc trêu ghẹo ấy.

Nhà nước đặt lính gác cửa để phòng việc đan trá, chứ có đặt lính để gác cửa ghẹo gái đâu, sao mà dám coi thường pháp luật thế ?

Nghịch-Nhĩ

(HẬU-LỘC)

Vì ba củ khoai mà thiệt mạng

Cách đây hai tuần lễ, ở làng Yên-Trung có hai anh em một nhà khốn nạn kia gặp cảnh cùng đói quá, nhân khi đêm tối rủ nhau ra ngoài đồng bới trộm mấy củ khoai về ăn cho đỡ đói, không ngờ gặp phải tuần phu làng biết đồ ra đánh, hai anh em đứa khốn nạn kia thân có thế có không thể chống cự lại được, đứa em bị nhiều thương tích rất nặng không thể chạy được, anh nó phải cõng về, cách một ngày hôm sau đứa em bỏn về chín suối, việc nầy đã trình quan sở tại xét xử.

Than ôi ! kẻ bị thiệt mạng kia vốn là kẻ lương-thiện, vì gặp cảnh thủy-lạo năm ngoái, mà đến nỗi đói ăn vụng táng làm sằng, vì ba củ khoai mà thiệt mạng, nghĩ cũng thương thay.

MÔNG-HOA

NGHỆ-AN

(ANH-SƠN)

Đọc báo có hại

— « Đọc báo đã không có lợi mà lại hại nhiều ». Ấy là lời một thầy Chánh-tổng Đô-Lương nói cùng mấy người trong làng.

Đọc báo có hại ! Câu nói nghe chương tai quá. Từ bao giờ tới bây giờ chưa từng thấy ai giảng đại-ngôn như thế !

Tuy cũng có kẻ công kích báo hoặc tư trong bao giờ cũng trở lại công kích nhau, song đó chẳng qua công kích riêng về cách ngôn-luận không chính đáng, tôn-chỉ không hợp thời của một tờ báo nào mà thôi. Vả lại muốn đứng vào cái địa-vị công kích người ta tất phải biện luận cho ra lẽ ; nếu cứ vơ đũa cả nắm như thầy Chánh-tổng kia thì thật là câu nói vô lý vậy !

Một người ở Đô-lương

QUẢNG-BÌNH

Phu đò phàn nàn

Hôm mồng 3 tháng Mars 1928, tôi đi ngang qua đò (xe điện) Long Đại và Xuân dục, tôi đứng dưới đò, nghe mấy tên đò phu nói chuyện với nhau và phàn nàn rằng : « Nhà nước bảo hộ cho dân, sao mà dân làng ta lại bị cực khổ thế ! » Tôi hỏi ra thì mới biết rằng : Nguyên đò nầy nhà nước đặt ra từ tháng ba năm 1927, quan phủ Quảng Ninh sức làng ấy cấp phu chèo đò, làng cũng theo phép quan kết bốn tên vào chực ở bên đó, cả ngày liền đêm, mà chèo đò ấy. (Từ bến đò về đến làng Xuân-dục chừng 2 kilomèttres) Làm như vậy đã hơn 5, 6 tháng, sau bốn tên phu ấy phàn nàn, làng ấy phải chia nhau từng tuần lễ mà chèo đò, sau mãi sinh phiền lụy dân, làng bèn cấp bốn tên khác, và trong làng góp nhau mỗi người 3$ mà cho bốn tên phu ấy, nhưng mà họ cũng chưa thỏa lòng.

Thương thay ! tiền cơm không ai cho được một đồng xu, 5, 7 ngày mới có một cái xe đi qua, may thì mấy người tử tế có cho được vài ba hào, rủi gặp người ác thì tiền chẳng có mà lại phải vác « baton » nữa.

Nghe rằng làng hết sức làm đơn xin quan cho tiền cơm cho bốn tên phu ấy và xin trừ tư ích, mà vì làm sao không biết, quan cứ để lôi thôi mãi, song có sai một chút gì hoặc trễ nải, thì thấy trát phủ sức phạt liền.

Mong rằng nhà nước biết rõ việc nầy, mà xét cho dân làng ấy nhờ với. Mong thay ! mong lắm thay !

Một người qua đò lai cảo

QUẢNG-NAM

(FAIFO)

Một con chó bị phạt thành ba

Lâu nay bính chó dại thường xảy ra, nhà nước muốn trước để phòng nên các nơi đều cho lính đem xe đi bắt chó.

Hôm 23-3-28, ở đường công-quán, có một con chó của một nhà kia chạy ra đường, chú lính cú-lít (police) Ng. T. thấy, bảo tù đến bắt, chẳng may con chó tránh được, chú lính liền lấy số nhà về lập-bô ông cò. Ông cò liền cho người lính kêu nhà ấy xuống phạt 0 $ 40. Có một người trong nhà thấy bị phạt như thế nóng lòng mới bảo rằng : « Thà cho họ bắt cho rồi, còn hơn là để nuôi mà phải phạt 0 $ 40 ». Anh cú-lít về thưa lại với ông cò rằng người nhà ấy kia nọ v. v. thêu dệt nên lời, ông cò nổi giận sai kêu người kia đến nơi phạt 1 $ 20, vì anh cú-lít kia khai với ông cò rằng thấy ba con chó chạy ra đường. Ấy là một con chó mà bị phạt thành ba con, có oan không ?

Cả-hót ký

(TIÊN-PHƯỚC)

Dả-man thật !

Dân ở các làng tổng Phước-giang gần mọi Thanh-trước còn mê-tín những đều di-đoan, hễ sinh con ra, không được ăn chơi, mạnh khỏe, thốc thang không trông nom, mà lại trèo non rúc núi, chẳng quản công lao khó nhọc, tìm rước cho được thầng Mọi, đem về lập bàn cúng lễ cho con, rồi nó cho một cái kiềng-mọi đeo vào cổ hay chỗ mắt cá chân. Như ở B. A. có ông Thừa T. ông xã Tr. đều là người biết đọi chữ, mà còn mê-tín nên dân trong làng đều bắt chước cả. Ôi ! Văn-minh chưa thấy, mà dả-man đã quay trở lại sao ?

Giang-hồ !

(ĐỨC-PHỔ)

Dưới gốc mít vùi hoa

Mây tan trăng tỏ, gió thổi liu hiu, cảnh trời chiều có lắm vẻ êm đềm, nam thanh nữ tú, qua lại dập dìu trước nhà comptoir Đức-phổ, ký-giả cũng thích hứng mát nên lơ lững dương dong ruổi trên con đường náo nhiệt, mắt dương ngó nhành hoa điểm tuyết, tai nghe tiếng dế nỉ non, bỗng gặp một đứa bé tác chừng mười hai ra bộ sợ sệt mà la lớn lên rằng : « Ôi mẹ ! thôi rồi ! chị Hai bị. . . ! ớ mẹ ! », ký-giả dừng bước mà hỏi rằng : « chi vậy em ? » Cọp tha hay là ma dắc, ủa mà không, người ta bắt mới lạ chớ ! ký-giả nhờ đứa bé chỉ nên mới trông thấy trong kia dưới gốc mít có ba vị thiếu niên công-tử đương cười hoa cợt phấn với một gả đào thơ.

Lúc có tiếng người thì ba vị đều phân nhau mỗi ngả.

Ký-giả viết bài nầy chẳng phải là thù vơ oán chạ chi ai đâu, thế mà xin cùng mấy bác thiếu niên hãy nghĩ rằng : sinh gặp lúc trào lưu Âu-Mỹ nầy đã đóng một vai tuồng tân-học, đã chịu một vở kép thanh-niên, phải mau tỉnh giấc, mình tự sửa lấy tư cách của mình đặng mà bay nhảy cùng người, đừng đem bao nhiêu trí não kia giới vào trương son phấn, nay vật vờ nơi hoa tường liễu ngõ, mai lơ lững với lá gió nhành chim, thật mong lắm thay ! Khách chơi trăng

BÌNH-ĐỊNH

(AN-NHƠN)

Cái dịch cá

Từ vài tháng nay, ở về phủ An-nhơn và phủ Tuy-phước, không biết cớ gì mà cá ở các sông, các mương và các hồ chết nhiều quá. Có một thứ cá mà ở Bình-định gọi là Cá-trâu, chết nhiều nhất : lớn con rõ to đến bằng trái-vế người lớn, dài 0, m 70, trôi đầy cả sông. Nghe đâu ở làng Kim-Trì (làng ấy ở bên cạnh Gò-Bồi về phủ Tuy-phước) có nhiều người ngu dốt, thấy cá to quá, mê ăn đem về ăn, nên phải bỏ mạng. Ôi ! dân ta ngu thật ! đã thấy cá chết về cách dị thường, mà còn tham gì một đôi miếng gắp mà đến nỗi phải hai thân.

Phải chi để các sự chết ấy mà . . . . . .

Không biết cái sự cá chết đó là vì đâu, xin chư độc-giả người nào cao minh mà xét giùm cho ra cái duyên cớ ấy.

Một người dân Bình-định

PHÚ-YÊN

(SÔNG-CẦU)

Cờ bạc tự do

Ở Sông-cầu, cờ bạc năm nay tự do và phát đạt lắm, ích-xì, xóc-đĩa, tứ-sắc, bài-cáo, nghề bóc lột chẳng thiếu môn gì. Quan chơi tiền, dân dỡn tiền, từ trên chí dưới, chơi bời suốt ngày, không kể gì là pháp luật nữa.

Trước mặt tỉnh tòa còn như thế, huống hồ thôn quê thì biết đến thế nào ?

Mới đây nghe cuộc me lủ gì ở nhà khách trú ở làng Xuân-phu sanh ra ẩu đả, có phải phủ xuống lấy án khám phân minh, không biết quan có vì dân mà làm gương chăng ? Mong lắm !

Minh-nguyệt

BANMÊTHUOT

Hội chợ

Có điện-tín cho hay rằng quan Toàn-quyền Monguillot sẽ đến Ban-mê-thuột làm lễ khánh thành hội chợ bán thú rừng.

Chỗ đó là nơi hùm, beo, tây, tượng rất nhiều nên ông Giran chủ tỉnh Darlac mới thương nghị với quan Toàn-quyền xin lập hội chợ nầy để cho người các nơi đến xem thú dữ hoặc muốn mua cho gánh hát xiếc hay là mua da thú.

Có một tay thợ rừng tên là Koundjenod bắt được chín thớt tượng lớn, ông Gira mua năm và đã bán về Marseille cho M. Hagenbeck một con giá là 120.000 quan. Thấy cuộc buôn bán dễ như thế nên M. Giran bèn có ý lập hội chợ, nay ở Ban-mê-thuột có đủ các thú dữ cho người muốn mua thì đến xem rồi thương nhị giá cả. Bổn báo nghe rằng ông Willam Reeds người Mỹ lại đây hôm nọ sẽ đến Ban-mê-thuột mà lựa thú dữ dặng mua.

(C. L. B.)

LÂM-VIÊN

(ARBRE-BROYÉ)

Về tin đăng trong số báo 65, ngày 28 Mars 1928 : « Thú hiểm gì thế ? », bản báo có nhận được bức thơ bằng chữ Pháp, xin dịch y nguyên-văn đăng sau nầy :

Quan Công-sứ tỉnh Haut-Donnaï, gởi cho ông Chủ-nhiệm báo Tiếng-dân.

Huế

Thưa ông,

Tôi mới đọc trong số báo của ông ra ngày 28 Mars 1928 một bài đề là : « Thú hiểm gì thế ? » Bài ấy nói sai cả :

1° Không có đường sắt từ Arbre-Broyé (*trong bức thơ nầy nhận lầm, vì trong bài kia nói* đi-bộ *chứ có nói đi xe lửa đâu* !)

2° Ngày 25 Mars, ông Quản-đạo và ông Cẩm không có đến Arbre-Broyé ;

3° Không có bắt ai là trái phép ;

4° Nếu chung quanh miền Arbre-Broyé hoặc các miền khác trong tỉnh có phải bắt bớ như thế, đó là chiếu theo các khoản thứ 1 và thứ 9 đạo nghị định ngày 9 Novembre 1918 ; hoặc các khoản 269 và 277 bộ Hình-luật nước Pháp, do sắc lệnh ngày 13 Décembre 1912 sửa lại, hoặc khoản 350 bộ Hình-luật nước Nam.

Xin ông. . . . .

Ký tên : Không rõ

BẮC-KỲ

HÀ NỘI

Sách cấm

Nay lại có nghị định quan Thống sứ cấm không được lưu hành và buôn bán trong xứ Bắc-kỳ quyển « Chiêu hồn-nước » của M. Phạm-tất-Đắc xuất bản, in tại nhà in Thanh-niên số 108 phố Huế, Hanoi.

Quan Toàn quyền đi kinh-lý

Hôm thứ ba 3 Avril 1928 quan quyền Toàn-quyền Monguillot đi kinh-lý Hà-tĩnh, Darlac, và Kontum « Trung-kỳ ». Chừng đến 13 Avril ngài lại trở về Hanoi.

Hội chợ Hanoi

Năm nay Hội chợ Hanoi sẽ mở từ ngày 25 Novembre đến ngày 9 Décembre.

NAM-KỲ

THUDAUMOT

Ông Bùi-bằng-Đoàn tới sở Caoutchouc

Tôi có được mục kích ông Bùi trong một sở caoutchouc, ông đến hôm đó đi với quan thanh-tra lao động và một quan y-khoa tấn-sĩ đại diện cho quan Y-chánh-thưởng Nam-kỳ. Khi ngài đến thì cu-li đi làm ngoài đồng tất cả, chỉ còn những người đau ốm ở tại nhà thương (infirmerie) ông lỏi bọn đó tình trạng thế nào thì có đôi người cu-li trả lời rằng : « Thì giờ làm việc nhiều quá, mỗi ngày đến 11, 12 giờ ; ra đồng các thầy surveillants lại bắt làm cả buổi trưa nữa, số chết cũng nhiều, như équipe nọ có 100 người mà trong hai năm chết và trốn chỉ còn lại 8 người. Đồ ăn đắt quá, mỗi ngày 0$40 mà tiêu không đủ, vì một con cá bằng ngón chưn cái mà giá đến 0$20 rồi, còn đồ gì cũng đắt bội phần. Lúc ra đồng buổi trưa nắng quá mà họ cho nghỉ chỉ có 15 20 phút mà thôi, nếu không làm thì roi mây đánh trên đầu đánh xuống v. v. khổ sở trăm bề. » Ông xem xét ba bốn giờ đồng hồ. Đến một giờ chiều mới lên xe đi.

Cách đó một hôm thì thấy thì giờ làm việc có giảm bớt, cu-li đồng làm đến 9 giờ được nghỉ 15 phút, ra đồng lại có đem thùng theo nấu nước nhưng chẳng biết họ có đãi cu li ta được thường không ?

Luôn tiện đây tôi xin nhắn nhủ anh em Trung-Bắc-kỳ một đôi lời sau nầy :

Phàm mộ đi làm cu-li sở cao-su thì những người đã làm nông, dầm sương dãi nắng quen mà cứ chịu đói rách hoài, ứng mộ đi cũng cam, còn như những người trong nhà có ăn, và những người đã có nghề làm, thì không nên đi, vì sức yếu làm không nổi việc nặng, lương tiền cũng không đủ vào đâu. Vã lại nào là nước độc sinh bệnh, nào là cai đánh ốm đòn, rủi ra mưa gió bất kỳ, cái thân trâu ngựa còn gì mà mong.

SANH-DƯNG

XỔ-SỐ QUỐC-TRÁI

Ngày 1er tháng Mars năm 1928

(Lần xổ-số thứ hăm bốn)

Những số trúng **100$00**

(*Tiếp theo*)

83 342	88 383	92 718	97 580	101 687
83 529	88 455	92 741	97 734	101 703
83 578	88 619	92 744	97 769	101 781
83 589	88 698	92 904	97 895	101 969
83 609	88 764	93 084	98 082	101 981
83 631	88 838	93 217	98 270	101 986
83 840	88 874	93 249	98 317	102 070
83 890	89 298	93 355	98 661	102 085
83 983	89 454	93 524	98 678	102 127
84 072	89 487	93 682	98 829	102 298
84 251	89 704	93 687	98 936	102 303
84 256	89 737	93 710	99 079	102 786
84 493	89 840	93 919	99 220	102 793
84 663	89 843	94 133	99 288	103 337
84 772	89 910	94 187	99 357	103 341
85 039	**90 088**	94 215	99 427	103 441
85 052	90 098	94 281	99 527	103 463
85 054	90 334	94 580	99 561	103 871
85 446	90 352	94 693	99 562	104 268
85 489	90 373	94 761	99 598	104 294
85 763	90 428	94 763	99 706	104 525
85 825	90 481	94 856	99 783	104 767
85 843	90 487	94 906	99 980	104 880
86 023	90 665	94 944	**100 013**	104 956
86 230	90 803	**95 012**	100 125	105 040
86 447	90 814	95 359	100 388	105 209
86 483	90 856	95 690	100 390	105 265
86 651	90 862	59 699	100 407	105 443
86 900	90 979	95 827	100 451	105 553
87 034	91 412	95 836	100 466	105 674
87 065	91 421	95 838	100 565	105 810
87 178	91 429	95 864	100 662	105 852
87 232	91 452	95 928	100 700	105 828
87 547	91 594	96 081	100 817	105 874
87 682	91 612	96 419	100 926	105 973
87 790	91 933	96 706	100 975	105 975
87 813	92 110	96 944	100 993	106 168
87 826	92 315	97 009	101 244	106 180
87 863	92 460	97 082	101 398	106 196
87 887	92 498	97 114	101 478	106 381
88 215	92 525	97 134	101 493	
88 292	92 569	97 248	101 499	

(*Còn nữa*)

LỜI CÁO CÙNG BẠN GỞI BÀI

Quí ngài có lòng giúp bản-báo gởi bài lai cảo, hoặc về thời sự, hoặc về nghị-luận v. v., mà không đăng tên thiệt, chỉ đăng một cái hiệu riêng, bản-báo vẫn sẵn lòng thể theo ý các ngài ; song đối với bản báo, xin các ngài phải viết riêng tên họ và chỗ ở cho rõ ràng, dặng có đều gì cần phải hỏi lại cho dịch xác. Vậy ngài nào gởi bài mà không có tên rõ thì bản báo không đăng và không thể trả cảo lại, xin các ngài lượng cho.

TIẾNG-DÂN

ĐI HANOI KHÔNG MẤT TIỀN TẦU

Ngài nào muốn đi Hanoi không mất tiền tầu, thì nên viết thơ về Hiệu Trúc-Thành N° 59 bis Rue Neyret (cửa nam) Hanoi, mua mươi cái xe đạp, chỉ có Hiệu ấy có bán đủ các xe đạp tốt, mới có thể đi được từ Nam chí Bắc. Các thứ phụ tùng giá rất hạ nhà buôn tính giá riêng. Ngài nào cần dùng thì gởi một cái timbre 5 xu, về cho M. Tiết-Hiếu-Trung trong 24 tiếng đồng hồ lập tức có hồi thơ.

Bicyclette automoto g. luxe 84$ tourisme 73$
» Monet et goyon tourisme 57$ Routière 55$
» Lucifer tourisme 61$ » 59$
» Chobert » 48$ » 45$
» La Loure » 47$ couru 47$ Routière 45$
» New Empress » 50$ » 52$ » 48$
» Loiseau » 38$ » 36$ » 36$

PHỤC-SINH

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Dịch-giả HOA-TRUNG

Số 57

CHƯƠNG MỘT TÁM (*Tiếp theo*)

Đêm ấy chàng không ngủ được. Khi chàng nghĩ đến ân Mật-lê-va, nghĩ đến sự đã đình bỏ kết tư-nân mà thơ nàng, thì lại thấy cái mặt Ma-ri-et hớn hở tươi cười đứng mé bên : « Biết bao giờ ta lại gặp nhau ? »

Rồi chàng nghĩ rằng, bà quá-tư-nân-nghiệp mà theo Mật-lê-va vàng Tây-bá-lợi như thế có nên không.

Trong nào chàng cần phân-vân, chưa quyết định ra mối gì. Chàng nhớ lại những tư-tưởng cũ, nhưng trong đầu lâng-câng, không biện-biệt ra gì cả.

— « Rồi những mong trông của ta không làm xong được thì ta làm thế nào đây ? » Chàng không giải-đáp thế nào được cả, trong lòng buồn bã và chán nản vô cùng. Rồi chàng ngủ đi, cái giấc ngủ nặng nề như cái giấc ngủ hồi trưa sau khi thức khuya đánh bạc.

CHƯƠNG BỐN CHÍN

Sáng mai ngủ dậy, cái cảm-tưởng đầu tiên của chàng là hôm qua đã làm một chuyện rất xấu xa. Chàng gắng nhớ lại thì thấy hôm qua không phạm sự hành-vi gì đê-tiện, những tư-tưởng xấu xa thì cứ mặt chàng nhìn chàng cho lại đê-tiện hơn nữa.

Dê-mích-tri biết rằng hiện nay mình không có thể nào trở lại cái đời cũ nữa.

Chàng nói vàng đương dậy rồi sửa soạn đến nhà mẹ nàng Sa-lô-va. Chàng hỏi thăm nhà, họ chỉ lên tầng lầu thứ hai, đi qua một cái đường cầu, đến một đàn phòng nhỏ ở cuối cùng, thấy một bà già tay áo xắn cao đương nấu ăn ở trước bếp. Bà già thấy chàng liền hỏi một cách hoài nghi rằng :

— « Ông hỏi gì ?

Công-tử vừa xưng tên thì mặt bà liền tươi cười vui vẻ khôn xiết. Bà vừa chùi tay vừa kêu lên :

— « Á ! Công tử đó à ? Sao công-tử lại lên đường này ? công-tử thực là người cứu mạnh cho mẹ con tôi, không có công tử thì con tôi đã ngày rồi » Bà nắm chặt lấy tay chàng rồi ghé hỏn « hôm qua tôi đến tìm công tử mà không thấy. Gì cháu bắt tôi đi cho được mới nghe. Con tôi, đương ở trong kia, xin mời công tử qua chơn vào »

Bà dẫn công-tử vào một cái cửa nhỏ, đến một cái phòng nhỏ khác, ánh sáng lờ mờ, bà vừa đi vừa sửa mũ áo chỉnh đốn lại.

— « Em gái tôi là Ka-ri-la, công-tử có nghe nói chăng . . . Gì cháu trước bị can về việc chính-trị. . . Gì cháu thông minh lắm » Bà vừa nói vừa bước lại mở cửa phòng.

Chàng theo vào, thấy đứa phòng có một cái bàn, một cái ghế dài, và mấy cái ghế vuông ; một cô thiếu-nữ vóc mình yểu điệu, sắc mặt xanh-xao mặc cái áo lót có sọc, ngồi trên ghế dài, và một chàng thanh-niên mặc áo vải to, ngồi trên cái ghế vuông ở bên.

Chàng thanh-niên đương nói chuyện rất hăng hái, cô thiếu-nữ cũng nghe rất chú ý, đến nỗi Dê-mích-tri bước vào mà không ai biết hết.

— « Lg-da, công-tử Dê-mích-tri, là người . . . . »

Cô thiếu-nữ đột nảy mình, ngửng đầu lên, lấy tay vén tóc ra sau và nhìn công-tử một cách bẽn lẽn.

Công-tử dơ bắt tay nàng, vừa cười vừa nói :

— « Cô là cô thiếu-nữ ngưy-hiểm mà cô Bá gư-du-sa nói với tôi đây chăng ?

— « Phải chính tôi đây », nàng cũng cười, hãy hai hàng răng rất trắng và đẹp. « Gì tôi muốn gặp công-tử quá » vừa nói vừa quay lại nhìn vào cái cửa trang.

— « Cô Bá-gư-du-sa nghe tin cô bị bắt thì cô ta buồn bã lắm. »

— « Mời công-tử ngồi một chút, mời công-tử ngồi kia tốt hơn » Nàng chỉ cái ghế chàng thanh-niên ban nãy vừa mới đứng dậy. Thấy công-tử nhìn chàng kia, nàng liền nói : « Đó là người em họ tôi đó »

— Cô Bá-gư-đô-sa là bạn thiết của gì tôi, còn tôi thì không quen cô lắm. »

Vừa khi ấy, một người đàn bà nét mặt vui vẻ và khôi ngô bước vào phòng ; người kia lại ngồi bên cạnh Lg-da rồi nói :

« Xin cảm ơn công-tử có lòng chiếu cố đến đây. Công-tử có gặp chị Bá-gư-đô-sa à ? chị ta mạnh không ?

« Cô ấy vẫn bằng lòng như thường.

— « Tôi hiểu chị ấy lắm. Chỉ ấy chỉ chăm cho người khác chứ đối với bản-thân không cần gì cả.

— « Thực đó, cô ấy không nói gì nệ mức riêng mình cả, chỉ săn sóc cô tiểu-thư mà thôi. Thấy tiểu-thư bị bắt, thì cô ấy buồn bực lắm.

— « Thiệt khổ quá ! con bé nầy cũng vì tôi mà chịu cực khổ. »

Lg-da nói to lên rằng :

— « Không có gì thì tôi cũng nhận những giấy ấy mà.

— « Thiệt thế à ? . . . Công-tử biết không ? có một người đem cho tôi đã các giấy mà ấy, nhưng vì tôi không có phòng riêng, tôi mới giao họ chưa. Ngay tối ấy, cảnh-sát đến soát nhà, thu cả giấy ấy rồi bắt nó. Họ giam mãi cho đến nay vì nó không chịu xưng tên người gửi nó các giấy ấy. »

Lg-tay lấy tay vuốt tóc vừa nói :

— « Không, tôi có xưng đâu. Họ không khi nào biết được đâu.

— « Mà gì cô mũi rằng chẳng xưng đâu nào ?

— « Nếu Mi-tính bị bắt, không phải vì tôi đâu. » Lg-da vừa nói vừa nhìn chung quanh như sợ ai nghe trộm.

Bà mẹ nói :

— « Này việc gì phải nói thế nào ? ai không biết !

— « Sao tôi lại không nói ? Tôi phải nói chứ !

(*Còn nữa*)

https://tieulun.hopto.org

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀM

TÌNH CẢNH THẦY GIÁO Ở NƯỚC TA

Tình cảnh học trò ở nước ta đã qua khốn khổ, trong báo này đã từng nói đến, nhưng tình cảnh các thầy giáo cũng chẳng hơn chi, nhất là vài năm nay, chánh-phủ nghi cho các thầy giáo lợi dụng địa vị mình và truyền bá tư tưởng « kịch liệt » cho con trẻ và phụ-huynh học trò. Nhà nước càng nghi thì tình cảnh các thầy càng khó xử. Không kể những thầy vì « tình nghi » mà phải đuổi phải cách, phải án phải hình, những thầy còn được ở lại cũng bị ở trong một vùng không khí ngờ nhau, trên ngờ dưới, dưới ngờ trên, thầy ngờ trò, trò ngờ thầy, trong khoảng giáo dục không còn chút gì là hòa khí. Ấy chính bởi mối nghi ngờ ấy mà chính phủ đối với các thầy có bề chật hẹp.

Ôi ! giáo dục là cái nguồn tấn hóa của một nước. Cái trách nhiệm của nhà giáo dục rất nặng nề và tôn nghiêm. Thế mà chính phủ đối với những người mang cái trách nhiệm ấy lại quá khắc bạc thì làm sao họ vui lòng mà làm hết trách nhiệm được !

Bản báo nhận được bài sau nầy của một thầy giáo lai cảo, xin đăng nguyên-văn để độc-giả xem :

L. T. S.

Ngày 9 Mars 1928, quan Học-chánh trưởng Trung kỳ có ra một tờ thông tư, đã làm cho nhiều người trong giáo giới chúng tôi thực là tức dận. Nhưng dân mà dám nói ra thì được mấy người ? Tờ thông tư ấy đại ý nói rằng : « Quan Học-chánh trưởng Trung-kỳ nhờ các ông Đốc nhắc lại cho các thầy giáo biết rằng những ngày nghỉ dạy (bất kỳ về cớ gì ! !) đều ghi trong một quyển sổ ở nhà Học-chánh cả. Cuối năm đến kỳ thưởng, nhà nước sẽ kể cả cách dạy dỗ siêng năng và cách nghỉ nhiều hay ít. »

Mấy lời vắn tắt đó mà đủ làm cho nhiều thầy phải nghiến răng chất lưỡi, than rằng : « Ôi ! thân phận thầy giáo ! thân phận thầy giáo ! » Hết than rồi ngẫm, bụng hỏi dạ rằng : « Tại làm sao mà mình làm việc thế này ? — Cái mục đích cốt yếu là để cấp dưỡng cho thân thể sống được ; mục đích thứ hai là để báo công sinh thành, mục đích thứ ba là để trả nợ xã-hội nhân quần. Nếu không có ba cái bắt buộc ấy thì ai muốn làm việc làm gì ! mà ta đây cũng cần gì chuốc lấy cái hư danh « thầy giáo ? »

Muốn cấp dưỡng thân thể cho sống được mà đến khi đau, vì sợ trật ăn lên (có tiền thì mới nuôi thân thể được), mà không giám ở nhà thang thuốc, không giám vào nhà thương điều trị, như vậy thì có khốn không ?

Muốn báo công sinh thành cúc-dục, mà lúc cha mẹ ốm đau, sợ trật ăn lên, (có tiền thì mới nuôi cha mẹ được), cũng không giám xin về thăm và săn sóc, lúc cha mẹ chết, sợ trật ăn lên cũng không giám xin về tống táng, thì báo hiếu cái gì ?

Cái trách nhiệm giáo dục của thầy giáo là một trách nhiệm rất nặng nề, nhất cử nhất động, nhất ngôn nhất ngữ là có ảnh hưởng sâu xa đến tâm lý học trò, vậy nên phải giữ gìn từng tý, nhất là trong lòng trong trí khi nào cũng phải khoan-khoái thì mới có thể trọn cái nghĩa vụ ấy được. Thế mà giả sử có việc quá cần mà không dám nghỉ, đến trường chỉ nghĩ vơ nghĩ vẩn, xác ở đó mà hồn ở đâu đâu, như vậy thì có thiệt hại cho con trẻ không ?

Đó là tôi nói qua ba cái lẽ nghiêm khắc của tờ thông tư ấy ; cũng không phải nói giài, bấy nhiêu cũng đủ cho độc giả biết cái tình cảnh thầy giáo, nhất là thầy giáo Tiểu-học ở Trung kỳ này.

Vẫn biết rằng làm nghề thầy giáo mà hay nghỉ, lãng phí thì giờ thì hại cho sự tiến ích của học trò, nhưng nghỉ có cái không chính đáng mà nhiều cái cũng thật chính đáng. Quan Học-chánh trưởng phải biết biện biệt cái chỗ đó mới được chứ !

Gỏ đầu trẻ

TRÍCH LỤC CÁC BÁO

HỘI LIỆT-QUỐC ĐỐI VỚI DÂN THUỘC-ĐỊA

(*Tiếp theo*)

Những thí dụ có ý nghĩa như trên kia thiệt không thiếu, nhưng bất tất phải kể cho nhiều.

Không có dân tộc Việt-nam, không có dân tộc Cao-ly, dân tộc Phi-luật-tân, dân tộc Chà-và, không có các dân tộc bị dưới quyền bá chiếm của một chủng tộc khéo được dự vào, đó là một đều đại khuyết điểm của hội Liệt-quốc. Ta có thể thừa nhận rằng cái cách tổ-chức quốc tế hiện nay đành cứ để thế-giới trong cái tình trạng bất bình ấy chăng ?

Ông Cambon chỉ xét tình trạng hiện tại của Âu-châu mà đã đặt cái vấn đề rất quan yếu này :

Ông nói rằng :

« Ta hãy tưởng tượng rằng nếu hội Liệt-quốc đã có trong khi ông Cavour kiến thiết nước Ý-Đại-Lợi thì sẽ sẩy ra những việc gì. Chắc hẳn rằng Vương-quốc Naples, Quốc-gia của Giáo hoàng, cùng Bá-tước lãnh-địa Toscane cũng đều được dự hội Liệt-quốc, và chính phủ các xứ ấy hẳn phải đến Genève mà tố giác những đều xung phạm có cơ nguy hiểm cho họ. Thế thì hẳn hội Liệt-quốc cũng phải can thiệp. Hội Liệt-quốc có thể ngăn trở việc Garibaddi (Gia-li-ba-đích) kéo quân vào thành Naples không ? Đều ấy cũng có thể ngờ được. Tôi cũng chắc rằng năm 1864 khi Liên-bang đồng-minh Nhật-nhĩ-man xâm phạm đến nước Đan mạch thì họ cũng kêu đến hội Liệt-quốc. Thái độ hội Liệt-quốc đối với hai việc ấy thế nào ? Trừ ra nếu hội Liệt-quốc quá phân tán hay nhu nhược không quyền lực gì thì không kể, chứ còn có quyền lực thì hẳn Cavour và Bismarck cũng phải lấy làm đều ! »

Ta hãy lấy câu biện thuyết của ông Cambon nói về Âu-châu để xét vấn-đề thuộc-địa xem sao. Nếu đừng thế kỷ 18 mà có hội Liệt quốc, thì hội Liệt-quốc có thể ngăn cuộc độc lập của Hoa-kỳ được không ? Nếu hội Liệt-quốc cố ngăn mà không được thì có phải bày cho thế-giới biết sức hèn của mình không ? Nếu hội Liệt-quốc mà đã giữ được các thuộc-địa Mỹ-châu ở dưới bá quyền nước Anh thì có phải là một đều đại bất công, một đều trở ngại cho cuộc tương lai rực rỡ chừng nào ?

Hội Liệt-quốc ngày nay có nên cứ thừa nhận rằng bao nhiêu dân tộc không độc lập phải vĩnh viễn ở dưới quyền áp bức của các nước bạo cường không ? Có nên cũng làm đều-đại bất bình như trên kia không ?

Cái vấn đề ấy sở dĩ đặt ra là chính vì những nguyện vọng của các dân tộc ấy.

Ai đã có chút tri thức quang minh thì không có thể chối vấn đề ấy được.

Trong những chứng cứ mới đây, ta hãy kể tờ báo-cáo của ông Dandurand là Bộ-trưởng xứ Gia-nã-đại, nguyên Chủ-tịch hội-nghị hội Liệt-quốc, đệ trình tại kỳ hội-nghị Liệt-quốc Nghị-viện thứ 21, tháng 8 năm 1927. Tờ báo cáo ấy, không phải là một nhà cách mạnh mộng tưởng, cũng không phải là một nhà cộng sản quá kích thảo ra. Trong ấy có đoạn rằng :

« Người ta thường nhận rằng cái tương-lai của Âu-châu thế nào sẽ tùy theo cái bá-quyền của Âu-châu thân-trương trên thế-giới từ thời-kỳ « địa-lý khai-tịch », sẽ kế-tục hay là suy đồi. Cái bá-quyền ấy gây nên một mối ác cảm và một phong trào phản kháng càng ngày càng mạnh ở các nước phía nam châu Âu-châu ; đều ấy không ai không thừa nhận được. Mấy năm gần đây, nhất là Trung-hoa là cái trường sở xung đột rất náo nhiệt : cái dân-tọc tự giác xung đột với những quyền lợi đặc biệt của các liệt-cường, nhất là xung đột với cái quyền trị ngoại pháp luật. Song những mối xung đột ấy còn sẩy ra ở nhiều nơi khác chứ không một mình gì Trung-hoa. Nếu ta tin rằng những mối ác cảm và oán hận ấy sở dĩ bùng lên là vì các nhà phiến-loạn thi sai ; nếu tình trạng sinh hoạt của nhân dân mà sung mãn thì dù ai tuyên truyền cổ động khéo đến chừng nào họ cũng theo. Đối với những sự nhiễu-loạn và bất mãn ấy, các dân tộc có quan-hệ đến đó phải bình tâm mà tự xét mình mới được.

« Cái bá-quyền của Âu-châu thực hiện ra chính lược thực-dân và đế-quốc, đã bị thanh-lý một lần ở Mỹ châu, về cuối thế kỷ 18 đầu thế kỷ 20 rồi. Sự thanh-lý đã gây những cuộc hi sinh ghê gớm, những trận chiến tranh khốc liệt. Nếu cái vấn đề *thanh-lý bá-quyền của Âu-châu* xuất hiện tại các châu khác, ta nên hết lòng mong rằng những đều biến động ấy đừng có sẩy ra. *Cái ngày ấy cũng không xa đâu.* Song le cái lòng thất vọng của các nước Âu-châu sẽ dùng võ lực làm cái kế tối hậu để cố giữ bá quyền : hẳn rằng cũng phải sinh ra một cuộc biến động to không kém gì trận Đại-chiến vừa rồi vậy. »

Chúng ta nên biện biệt cái chỗ giống nhau của sự « thanh lý » bá quyền của Âu-châu tại Mỹ-châu về trước, cùng sự «thanh-lý» bá quyền của Âu-châu tại Á-châu sau này.

(*Còn nữa*)

Ngô-Nhân dịch

(*Nguyên pháp-văn của Félicien Challaye, trích trong tập-chí của hội Bảo hộ Nhân quyền*).

MANDATS CỦA AI ??

Saigon Sông-Cầu

Bản báo nhận được mandat số 376238 ngày 18-11-27 ở Saigon, 1$50, và số 597085 ngày 16-3-28 là 3$00 ở Sông-Cầu đều không có tên, vậy phải của ngài nào xin cho bản quán biết để tiện việc sổ sách.

TIẾNG DÂN

VIỆC THẾ GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Tin báo Tàu

Cuộc chiến-tranh Quân quốc-dân với quân Phụng-thiên. — Tôn truyền-Phương và Trương-tôn-Xương họp một cuộc hội nghị ở Tế-nam, bàn chia quân của Tôn-truyền-Phương làm bốn đường do phía tây Sơn đông tiến đánh.

Diêm-tích-Sơn có cử đại biểu đến yết kiến Phùng-ngọc-Tường, hẹn ngày cùng cử đại binh tiến đánh Phụng-thiên. Quân Sơn tây hiện đương theo đường Chinh-thái tiến lên mặt đông, để chẹn đường về của quân Phụng-thiên.

Quân Quốc-dân đã kéo vào địa giới Sơn đông, cùng địch quân cách nhau độ bảy tám dặm. Đội quân xích-hậu của hai bên đã có đánh nhau. Địch quân vì lương đan thiếu thốn, có nhiều người bỏ trốn, thỉnh thoảng có người lại đem khí giới đến xin hàng.

Tương Trần-điêu-Nguyên đã từ An-huy đến Giang-ninh yết kiến Tưởng-giới-Thạch. Trần nhận chức chỉ huy ở đông lộ. Bộ quân của Trần đã họp cả Giang-hải. Đợi Trần lên đến nơi, sẽ kéo lên đánh Sơn đông.

Đã có hơn 10 vạn quân Phụng thiên kéo xuống miền Nam, 10 quân Tôn truyền Phương ở phía tây Sơn đông xuống cùng đánh vào Hồ nam.

Một tin về quân Cách-mệnh. — Vô tuyến điện của Hải quân Anh mới được tin rằng : « Quân Cách mệnh ở Giang ninh (Nam kinh) lại chiếm cứ các nhà kiều dân trong tô giới Chấn giang. Lính sự Anh đã phản kháng với Chính phủ Nam kinh về việc đó ».

Lễ kỷ-niệm trận Hoàng-hoa cương — Hội Cách mạnh Kỷ niệm ở Quảng châu ngày 29 Mars họp các giới đến Hoàng hoa cương để làm lễ kỷ niệm hơn bảy mươi người chí sĩ bỉ tử trận trong buổi đầu quân Cách mệnh xông vào phá thành Quảng châu.

Nghề võ Tàu

Người nước Tàu xưa nay vốn có tiếng giỏi về các võ nghệ như đánh quyền, đánh kiếm, đánh côn v. v. Trong ít lâu nay vì có những võ khí mới ở Âu-châu, như các thứ súng đạn, quá nỗ nhanh nhẹn và lợi hại là thường, nên những võ nghệ cũ ấy không thể dương đối nổi, thành ra không đắc dụng nữa. Nhưng xét ra những võ nghệ cũ ấy thực đã gây cho quốc-dân có được cái tinh thần thượng võ rất mạnh bạo và rất hăng hái, lại có ích về đường thể dục nữa. Vì có sự ích lợi mật thiết như thế, nên vừa rồi các yếu nhân trong Chính phủ Nam kinh có đề xướng lên vấn đề « Quốc thuật » tức là chấn hưng những võ nghệ cũ ấy. Việc này hiện nay đã thực hành, và đã mở một cuộc quốc-kỳ du nghệ đại-hội ở Giang ninh (Nam kinh) có nhiều tay võ sĩ đến dự, diễn hết các ban võ nghệ. Ngày 4 Mars vừa rồi Lý liệt Quân và Đàm điều Khải, Trương chi Giang lại mở một cuộc hội nghị, cử Trương chi Giang, Lý cảnh Lâm tổ chức ra hội Quốc thuật nghiên cứu. Cách tổ chức chia ra làm hai môn « Thiếu lâm » cùng « Vũ đương » và chia ra bốn khoa : « sang, đao, kiếm, côn », lấy khoa « đánh quyền » làm bản vị. Chia ra như thế, là để chuyên nhất những cái thuật sở trường của các nhà phái lấy sự nghiên cứu làm đầu. Ngoài đó lại đặt ra bốn bộ : Biên-tập, tuyên-truyền, binh nghị, tổng vụ.

(T. N. D. B.)

Vô tuyến điện

(Tin ngày 4 tháng 4)

Loạn cộng-sản ở Quảng châu. — Vì phát lộ được một việc âm mưu cộng-sản, nên ngày thứ bảy ở Quảng-châu đã thiết quân luật. Hàng ngày có bắt nhiều người, bắt cả con gái. Tình thế đã yên, nhưng nhân dân có ý lo sợ vì Lý-tế-Thâm đi Thượng-hải lại hoãn chưa về.

(Tin ngày 5 tháng 4)

Tình hình Quảng-châu. — Ban đêm ở Quảng-châu vẫn thiết quân luật, song tình thế đã khá hơn. Các quan phòng bị rất cẩn mật để đối phó với mọi việc hành động của đảng cộng sản. Ngày hôm qua có 20 người bị xử.

(Tin ngày 6 tháng 4)

Tình hình Quảng-châu. Tình hình Quảng-châu đã khá. Chính phủ vẫn thiết quân luật ban đêm. Các quan chức vẫn đề phòng rất cẩn mật, để ngăn ngừa không cho đảng cộng sản hành động. Hôm qua đã có 20 người bị kết án tử hình. Tình bộ Quốc-dân-đảng đã điện mời Lý-tế-Thâm kíp giở về Quảng-châu. Có tin đích xác rằng Lý và trần-minh-Khu đã giả nhời sẽ về ngay.

(Tin ngày 3 tháng 4)

Nam Bắc chiến tranh. — Tại mặt trận Tây-Nam Bắc kinh, quân Phùng-ngọc-Tường và Trương-tác-Lâm đã bắt đầu giao chiến. Các tướng Bắc quân đã thề làm sao cũng phải đánh cho thắng chứ không chịu lui, thà rằng chết. Có lẽ chỉ trong mấy hôm nữa thì hai bên sẽ đánh nhau to. Hiện thời hai bên đấu chiến được thế vững. Bắc-quân đóng ở Hàm-đan. Nam quân đóng ở Vệ-huy-phủ (Hà-nam). Nghe đâu Bắc quân thắng trận ở Esinchi. Người ta cho rằng từ khi nước Tàu có nội-chiến chưa khi nào có những trận đánh to tát như phen nầy.

(Theo Arip)

ÂU-MỸ

PHÁP

(Tin ngày 2 tháng 4)

Báo giới đối với cuộc diễn thuyết của Poincaré. — Các báo đều cho bài diễn thuyết của Poincaré ở Carcassonne là quan-hệ lắm. Báo (Matin) nói rằng quan Thủ-tướng chắc rằng tỉ dực sẽ tán thành cho ông để thực hiện chánh sách tập trung. Báo « Ere nouvelle » nói rằng theo bài diễn thuyết ấy thì có vẻ quang minh cho cái chương trình chính trị của ông sau nầy lắm. . . .

(Tin ngày 6 tháng 4)

Vấn đề Tanger. — Các đại biểu Anh Ý, Tây (Tây ban nha), Pháp hiệu đương hội ở Paris để xét vấn đề Tanger đã chỉnh đốn những điều kiện thuộc về các đều thương nghị của Pháp và Tây mới rồi. Các nước đều đồng tình cả. Sau lễ Pâques sẽ xét đến các đều yêu cầu của chánh phủ Ý-đại-lợi.

(Theo Arip)

ANH

(Tin ngày 3 tháng 4)

Anh với Ai. — Đạo công điệp của Nội các Ai-cập mới trả lời đạo công điệp của Anh đã giao lại bộ Ngoại giao. Các báo lược ra như thế nầy : chánh phủ Ai cập nói lại như những đều đã nói trong tờ tuyên ngôn độc lập năm 1922 và thoát ly hẳn quyền bảo hộ của Anh. Các báo bình phẩm đạo công điệp ấy lắm.

(Tin ngày 4 tháng 4)

Chiến-tranh giầu-hóa. — Người ta dự đoán rằng cuộc chiến tranh về giá cách dầu hỏa của công ty Royal Deutch và công ty Standard oil sẽ lan đến Ceylan (Tích lan)

(Theo arip)

TCHÉCOSLOVAQUIE

(Tin ngày 3 tháng 4)

Hội-nghị các Nghị viện. — Hội nghị các nghị-viện các nước đương họp ở Prague, có đại biểu 17 nước đến dự Hội nghị đã đồng thanh nhận rằng kỳ hội nghị sau sẽ họp tại Berlin. Nghị sự đề-mục như thế nầy : 1· thảo luận về các vấn đề công an, tài binh và khôi phục kinh-tế của Âu châu ; — 2, thảo luận về sự tiến hóa của chế độ đại nghị ; — 3 vấn đề di dân ; — 4· xét lại một vài đều trong điều lệ của hội.

HOA-KỲ

(Tin ngày 6 tháng 4)

Tại hạ-nghị-viện. — Hạ nghị viện đã bắt đầu thảo luận về luật án Newton luật án ấy chủ trương sự tổ chức những liên nghiệp đoàn (cartels) để mua các nguyên liệu của ngoại quốc. Luật án ấy bị phản đối kịch liệt lắm

(Theo arip)

PHI-CHÂU

AI-CẬP

(Tin ngày 2 tháng 4)

Ai với Anh. — Phóng sự báo « Daily Express » ở Ai cập đã phỏng vấn Thủ tướng Ai cập mới. Thủ tướng tuyên bố rằng nghĩa vụ của Chánh phủ là phải bảo vệ cho quyền lợi và lợi ích của nước Ai cập sự tiếp tục thương nghị với Anh là tùy thái độ nước Anh ; đừng có quên rằng Ai cập không khi nào thuộc vào trong đế quốc Anh. Sau ông lại nói thêm rằng, nước Anh muốn lợi thì cũng nên mong cho Ai cập được độc lập và cường thịnh.

(Theo Arip)

HIỆU CON BƯỚM BƯỚM

Một lập điểm nghành tại Phố Hàng-Đường
Số nhà 67, HANOI — (Tonkin)

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHONG

48, Boulevard TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG — CHỢ-LỚN - NAM-KỲ

Thượng-Hải Huyết-Trung-Bửu (số 39) Thuốc-Bổ rất tốt

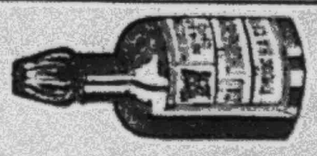

Trẻ em người thanh niên cũng bởi đều mạnh hay yếu, đa nơi khí huyết mà ra. Bởi huyết làm cho cũng trong nước và bổ chất gốc thêm lớn giống rất mạnh mẽ, vì nay thương tổn chiến tranh nên ta phải gấp lo sửa cho hết sức cẩn thận. Nếu chậm trễ Tây thì có thể thuốc Huyết-trung-Bửu là thiệt, rất bổ huyết của tạng tâm và thêm sức mạnh trong thân thể. Cũng vì bởi tìm kiếm bổ sức mới dùng thuốc nầy.

Người lớn yếu đa mặt như giấy thì bởi cốt gốc huyết đã hư rồi. Tây nông nên thuốc Huyết-trung-Bửu hay bổ thì đa thật trở nên đỏ, cho mặt tốt tươi thì chưa uống thuốc lấy làm chính mà nên đều ngừa tay bởi yếu giấy cơm cho gì đó nên thì gọi đến tốt đi uống thuốc đúng 7 ngày chích máu như trước thì thấy tươi tốt hơn. Cho dùng được lâu thì trở nên mập hơn uống thuốc bổ gì hết, cần thử thì biết.

Khi chưa uống hay cảm vật chi nổi trên mặt yếu gió lên không nhiều khi uống thuốc nầy đúng bảy ngày lại cảm vật ấy gió lên như không biết nặng.

Phàm người yếu thì khiến, muốn nói chuyện nên uống Huyết-trung-Bửu phần khi đây đã trở nên vui vẻ. Nói chuyện cười đùa ba bốn giờ không nhàm.

Cho người huyết hư đi nên đàm đường thì thấy ngực nhẹ thoải thoải. Nếu uống Huyết-trung-Bửu được một tháng chạy xa mà đi đàm cho chơi thấy ngực chẳng nặng.

Còn thêm một chứng rất hay như đàm đọc thái quá thì thận thấy kém suy, người thì lạnh lẽo bởi chất máu mà sanh ra, bổ huyết kém thì tạn thận kém, nên uống thuốc bổ huyết là uống bổ thận.

Lại còn thí nghiệm cho người vô ít sức hoặc không tốt uống thuốc nầy bảy ngày thì vô sức nhiều, bằng ta vô tốt ; người đưa bà đường giấy thăng khi lâm bàn đau bụng. Sanh ra như lâm bằng không đặt, uống luôn một tháng thì huyết xin trở nên đỏ tươi vô không đau bụng, mỗi tháng chẳng bổ thì sót.

Nếu uống thuốc Huyết-trung-Bửu được bảy bữa thì tinh thần tốt vô ăn lại, thuốc Huyết-trung-Bửu bổ huyết thì nhiều sinh mà bổ hơn hết vậy.

Thường khi con nít mất sức tiêu thiêu đã kém thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến bốn năm tuổi chưa biết đi đứng, là lại khí huyết chưa đủ, hoặc bịnh cam tích, cũng bởi đó mà ra, con nít từ 3 tuổi đến 5 tuổi khi đã ăn cơm rồi phải cho uống thuốc Huyết-Trung-Bửu hiệu con Bướm-Bướm 1 muỗng cà fê mỗi ngày uống ba lần pha với nước ấm, thì trở nên mạnh mẽ và chẳng bổ có bịnh chi khác, nhỏ máu đều đã đến già không hay đau đớn.

Một người đưa bà đường tinh không đúng, hay làm đau bụng, uống thuốc nầy đường kinh trở nên tốt lại, và đặc thai, nên như người đưa bà có nghén uống thường, đến sanh đẻ mau mắn và có sức mạnh, lại ngày sau đứa con ấy cũng ít bịnh, vì bởi sữa tốt cho con bú tự nhiên nó phải mạnh.

Đờn bà huyết khi hư thì sanh ra rầu buồn nằm ngồi không yên, con hồn lừng lên làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng Huyết-trung-Bửu thì huyết khí tốt lại, con hồn hạ xuống khỏe khoắn trong mình, và các chứng bịnh nổi trên cũng tiêu trừ đặng hết.

Người tuổi trẻ tiêu thiêu và hậu thiêu suy kém hàm đàm đục, khi huyết hao kém mạnh ra vàng da mặt, hay xây xẩm tối tâm đau lưng lòng gối tay chơn yếu đuối phải suy tổng con và tạng thận, lưng trong ấm, ít tai ù bằng, đặng thuốc nầy được một tháng thì mặt mày tươi tốt lại mà sức mạnh và nên chẳng bịnh đã nổi trên đã đều đặng tiêu hết.

Người học hành hà, lo lắng quá độ, thì tâm huyết hao kém sắc mặt như giấy trắng hình ốm mặt vàng bổ đặng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh mẽ và khí huyết đều đã lại, và nở nang hình vóc con người rất nên xinh đẹp.

Một người già có huyết suy kém, tinh thần yếu đuối hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tốc xanh và rất đẹp.

Cách dùng : xem trong tờ thì rõ.

Giá ve nhỏ là . . . . . 1$20

Giá mỗi ve lớn . . . . . 2$00

Chư ông cần mua xin nhớ cho thiệt nhãn « CON BƯỚM BƯỚM ».

Ai muốn mua thuốc xin cách catalogue thì cứ lại tiệm Đại-lý ở các thành phố Bắc Trung, Nam, Ai-lao đều có.

https://tieulun.hopto.org

COMPATRIOTES VISITEZ LA PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM A TOURANE

BỆNH DỊCH-TẢ

Của ông Y-phó Trần-Đức-Hợp soạn

GIÁ BÁN : 0.$10

Có gởi bán : ở Huế tại nhà in Đắc-Lập, — ở Đồng-Hới tại nhà M. Phạm-thế-Đinh, — ở Vinh tại hiệu sách Thành-Đức, — ở Thanh-hóa tại hiệu báo-chế F. Giáo, — ở Hanoi tại nhà in Lê-văn-Tân.

TO NHẤT Ở ĐÔNG-PHÁP

CỦA NGƯỜI ANNAM

Bản sở chuyên chế các thức peintures ordinaires, laquées, vernis, essence de térébenthine, cire à paquet, chromo - encaustique, couleurs pour peintures et à la chaux etc. . .

marque "RÉSISTANCO"

Hàng thực tốt giá thực hạ.

Envoi de catalogues et échantillons sur demande.

NGUYEN-SON-HA, Fabricant

Bureau : 46 *Bd — Amiral Courbet* } *HAIPHONG*
Usine : *Route de Lach-Tray*

Adresse tél. Sonha — Haiphong — téléphone 208

CỦNG KHÔNG LẠ CHI

Xưa nay các ngài đâu đâu cũng biết hiệu chúng tôi chỉ bán hàng tơ lụa, vải vóc, gấm nhiễu, hàng Tây, hàng Tàu, hàng Việt-Nam, hàng tạp hóa, mà nay lại thấy bán dầu thì lấy làm lạ, nhưng cũng không lạ chi.

Nguyên chúng tôi nay có làm đại-lý hãng dầu " Á Tế Á hỏa du Công Ty " (Cie Franco-Asiatique des Pétroles) là hãng dầu rất có tiếng cả hoàn cầu.

Sẵn đủ các thứ dầu hỏa như là.

Dầu hỏa hiệu " Con Sò " dùng rất sang trọng.
» » » " Cá Gáy " sáng thật khỏe mắt.
» » » " Cái Mão " thắp hết sức đượm.
» » » " Hoa thị " bán thấm chi rẻ.

LẠI CÒN CÓ Dầu Essence Shell tốt tột bậc dùng thắp đèn manchon, chạy xe điện, dầu huile M. C. C. và các thứ mỡ để chạy các máy, máy in, máy cưa, máy điện và vân ; dầu trừ mối, dầu trừ rết, dầu để hóa sơn, đèn nến hiệu Tăng-Mao (Bougie " Courvane ") là đèn cổ, bạch lạp (paraffine) dùng để đúc đèn nến ; đèn Manchon hiệu Tilo Landi. — Lại biết sửa các thứ đèn đất và đèn manchon rất tài tình lanh lẹ.

Giá cả thực hạ, tiếp rước tử tế, bán sỉ bán lẻ đủ cách, ai là quí khách biết thương người đồng bào Việt Nam ta mới bước đầu lên đường thương mại, xin chiếu cố đến hiệu chúng tôi là hiệu :

AN-NHƠN *Rue Paul Bert Huế (Bán hàng lẻ)*
Quai Đông Ba Huế Bán dầu đèn)

Téléphone N° 59

Gởi thơ, mandat, colis đến AN-NHƠN Rue Paul Bert thì đề tên M. Nguyễn-nhơn-Cung
Gởi thơ, mandat, colis đến AN-NHƠN Quai Đông Ba thì đề tên M. Bửu-Bảo

Cẩn Cáo. Nguyễn-nhơn-Tô

Tín-Đức thư-xã

37, rue Sabourain, Saigon

Là hiệu bán sách vở, giấy bút và xuất bản các sách Quốc-văn

Mới xuất bản bộ :

Cay đắng mùi đời (2 quyển) tác-giả là ông HỒ-BIỂU CHÁNH, in 20.000 quyển sách dày 70 trang, giá mỗi quyển **0 $ 50**

Cho thuê

CHỖ NÀY CHO THUÊ

局商成利萬

Một việc ích lợi chung về đường kinh tế

Bản hiệu buôn bán và những việc nghiệp như sau này :

1° chế tạo một thứ nước mắm ngon rất đặc biệt chế đúng cách vệ sinh, không thối không chua, không sinh vi trùng đủ cả bán buôn bán lẻ.

2° Chế tạo các thứ rượu ngọt (sirop) rất ngon mà giá lại rẻ, xưa nay đã được nhiều tiếng ban khen.

3° chế tạo các phẩm danh hương, dùng để tế tự thì thông thần minh, dùng để vệ sinh thì phương thánh được, thật là một thứ hương rất mới mang Đặc sắc.

4° chế tạo các thức Danh trà, bản hiệu dụng công kén tìm đáo vị chè tốt ở thổ ngơi về các Danh sơn mình chế theo cách hóa học, chè này đã ngon và đủ cả chất bổ chất tiêu, vật tuy tầm thường, nhưng công hiệu rất lớn.

5° bản hiệu có bán đủ những Trung Tây tạp hóa, và cả sản vật thực vật nước mình, như là trên rừng : gỗ, than, củi, dưới bể : muối, mắm, cá, Đồng bằng, thóc, gạo ngô đỗ v. v.

6° bản hiệu có gọi một tên họ cải lương, mục đích để dáp đỡ nhau về đường tài chính, cho đủ vốn buôn bán làm ăn, nguyên việc đó đã trình tòa trước hạ tại tòa Án vinh đâu vào đó rồi, nếu ai hiểu thấu chủ nghĩa hay có ích lợi vào chơi họ cải lương Vạn lợi thành thương cục này thế nào cũng trở nên giàu có, bản hiệu mong rằng anh em bà con sẵn lòng chiếu cố trước nữa lấy tình liên lạc họ hàng buôn bán tiện lợi với nhau, sau cũng là một lối sinh tài khôn khéo, để cùng nhau xây đắp lấy nền kinh tế nước nhà vậy.

Kính cáo

VẠN-LỢI-THÀNH-THƯƠNG-CỤC

N° 37 Rue de Phố Ngang Thanh-hóa

BÁN BUÔN ĐI KHẮP CÕI ĐÔNG-PHÁP

Thuốc đông hạng 6 lạng

Thuốc dánh hạng 3 lạng

Mua buôn tính giá riêng

Thuốc lào "Hoành Phát"

BÁN TẠI HIỆU :

LY SENG BAO

42 Phố hang bồ HANOI

Giây nói số 230 Hom thơ số 41

ẢNH THÁNG MEN CỦA HIỆU HƯƠNG-KÝ PHOTO HÀNỘI

Có nhiều qui khách gửi thư về bổi bản hiệu chế thứ ảnh tráng men nhớn để làm vật kỷ niệm lâu năm, vậy để bản hiệu xin chiếu lòng các qui khách để chế các thứ ảnh tráng men thật nhớn, hiện nay có mười kiểu rất đẹp xin kể theo dây để các qui khách ở xa gửi về đặt làm cho tiện.

N° 1	Médaillon rond	22m/m
N° 2	Glace ronde ordinaire	55m/m
N° 3	Glace ronde biseautée	55m/m
N° 4	Chevalet rond sans glace	90m/m
N° 5	Glace ovale ordinaire	55x72m/m
N° 6	Glace ovale biseautée	55x72m/m
N° 7	Chevalet oval sans glace	11x13c/m
N° 8	Glace ovale biseautée	7x12c/m
N° 9	Chevalet oval sans glace	7x12c/m
N° 10	Chevalet oval sans gl.	16x21c/m

HƯƠNG KÝ cần bạch

NGUYEN-VAN-THONG

DIT TAN-THANH

Faifoo — Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiểu lương đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

LIÊN-THÀNH

ĐÔNG-PHÁP-SẢN-VẬT

Cổ-phần hữu hạn Công-ty.

Tư-bổn 133.500$00

Tổng Cuộc tại	Saigon	
Phân Cuộc	Phanthiết	
	Mũi-né	
Phòng phân chất hóa nghiệm	Khánh-hội (Sài-gòn)	
	Thành-Đức (Phan-thiết)	
Xưởng chế tạo	Khánh-hội (Sài-gòn)	
	Đức-Thắng	(Phan-thiết)
	Hưng-long	(Phan-thiết)
	An hải	(Phú-hải)
	Hải-Tân	(Phan-rí)
	Khánh-thiện	(Mũi-né)
Phòng nghỉ	Thành-đức	(Phan-thiết)

Công ty thành lập đã ngót 20 năm, chuyên nghề chế tạo và bán nước mắm, nước mắm ngon lành, hợp phép vệ sinh, đóng luật nhà nước, đồng nhân chiếu cố, xin nhận rõ nhãn hiệu tam sắc Liên-Thành.

Phòng nghỉ thì rộng rãi mát mẻ, rất tích cho khách du lịch.

MÔNG LƯƠNG ĐƯỜNG

Pharmacie et médecin

N°, 80 Rue Daingai-Soctrang.

Bổn đường bán đủ các món thuốc, sống, chín, và cao, đơn, hườn, tán của các nhà trứ danh trong cõi Đông-dương nầy. Trong tiệm lại sẵn có thầy danh y coi mạch hốt thuốc, rất tiện cho các ngài trong lúc cần dùng.

Bổn đường có chế hườn thuốc thiên-thời, trị bệnh thổ tả, cho khắp mọi nơi dùng dâu lành đó, thuốc ấy chỉ cho không, không bán chác gì, nếu ai có bệnh cần kíp, bất luận quen lạ, xa gần, hỏi đến thì bổn đường xin sẵn lòng gởi biếu ngay.

BENH QUI DA CO THUOC TIEN

Hễ ai mắc phải bệnh lậu hay đường mai đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi mà không khỏi và rất hết nọc, hễ uống đến thuốc của bản hiệu bệnh nặng thế nào cũng phải khỏi và rất hết nọc mà không hại đường sinh dục và thân thể người cần khỏe mạnh như thường. Không có một mối gì cả, hai món thuốc nầy hiện đã nổi danh tiếng xưa nay rồi, ai dùng qua rồi cũng khen và chịu cho bản hiệu chế ra được hai món thuốc rất là thần hiệu như vậy thật thế không dám nói khoe. Thuốc lậu 1 p. 00 một hộp, đường mai 1 p. 00 một lọ. Bản hiệu lại có thứ đau bụng kinh niên, đau lưng, đau vai, đau gối giây, đầy hơi, ăn không tiêu, ợ chua, v. v. uống vào khỏi ngay, lập tức, giá 0 p. 60 1 hộp. Thuốc ho của người, hay trẻ con bất kỳ ho vì bệnh gì nặng thế nào uống cũng thất khỏi, của người nhớn 1 p. 00 một lọ, trẻ con 0 p. 60 một lọ, bản hiệu gởi tinh hóa giao ngân rất chăng. Bán tại HOÀNG-VĂN-ÍCH 67 phố ninh-xá Bắc-ninh Tonkin.

Đại lý Nguyễn-Sơn đết Phú-Hà, 87 Rue des Médicaments Hanoi Hương hải thư điếm 99 Rd Boulevard Haiphong.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí có bán sỉ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại - dược - phòng Langua ở Saigon vậy.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí có bán thuốc trị về bịnh TIÊM-LA đã nổi danh, thuốc nầy uống khỏi chích, ít tốn hao, lại kín đáo.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí có bán thuốc trị về bịnh GHẺ - CÓC, CHÚM-BAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí là ngôi hàng Đồng-bang ta nên chiếu cố, vì là của người Annam mình lập ra, và buôn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong xứ ta.

Xin con Hồng cháu Lạc, nhớ đến Giống Lạc-Hồng

NGUYEN-VAN-TRI

BÀO-CHẾ-SƯ

MYTHO (Cochinchine)

Téléphone N°32 — Adresse télégraphique PHARMATRI

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu " Teinture Idéale " danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits " Kim-Thời " của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$ 75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê-hồng).

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BÀO-CHẾ

THANH-HOA — ANNAM

HỎI AI LÀ KẺ VIỆT-NAM

Là Hiệu Bảo-chế thuốc tây của ông Phan-văn-Giáo, nguyên bảo chế ngạch y-tế, độc-lực tổ chức lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyến tầu nào cũng có thuốc mới gởi đến.

Bán giá rất phải chăng vì những phọ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mới kịp hay mới không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

XIN HÃY GIÚP NGƯỜI NAM VIỆT

TÂN-LỢI

TAILLEUR

120, Rue d'Espagne SAIGON

May đồ tây phục, theo kiểu kim thời, đã khéo lại mau, laine nỉ đủ thứ.

Đóng cửa một hiệu thuốc

Hiệu Từ-Ngọc-Liên muốn chấn hưng nghề thuốc nước nhà, cho nên đóng cửa hiệu thuốc ở Đáp-cầu mà đem hiệu chính mở sang Hanoi 236 phố Hàng Bông, giây nói : 652. Những thuốc của hiệu ấy đã nổi tiếng khắp Đông-Pháp, nhất là thuốc lậu n° 3 giá 1$50 và giang-mai n° 6 giá 2$00, rất bệnh nặng đến đâu cũng khỏi rứt nọc mà không hại sinh dục, hai thứ thuốc nầy ở Saigon chạy lắm, có gửi bán ở hiệu Đinh-Thành-Song về tỉnh Cai-Nhum — Kinh-đô Huế hiệu Vinh-Tường phố Gia-Long — Vinh hiệu Đức-Thịnh phố La-Ga — Thanh-Hóa Mỹ-Hữu-Đào 23 grand' rue — Tourane Nguyễn-Thị-Huê phố Đỗ-Hữu-Vị — Nha-Trang Mộng-Lương-Thư-Quán Vương-gia-Bật — Faifoo Vạn-Thành đối Hoàng-đức-Vinh 188 220 phố Pont Japonais.

Hiệu ấy lại còn nhiều thứ thuốc rất hay như : thuốc ho trẻ con n° 1 giá 0$35 — Thuốc ho người nhớn n° 19 giá 0$50 — Thuốc kiết lỵ n° 5 giá 0$40 — Nước bổ trị bệnh tê thấp n° 2 giá 2$00 — Thuốc bổ thận n° 15 giá 0$70 — Thuốc đau bụng kinh niên n° 13 giá 0$50 — Thuốc ghẻ n° 7 giá 0$10 — Thuốc sốt trẻ con n° 14 giá 0$25 — Thuốc cam trẻ con n° 11 giá 0$40 — Thuốc điều kinh n° 17 1$00 — Thuốc cam răng trẻ con n° 18 giá 0$10 — Thuốc đau mắt n° 21 giá 0$10 — Các thuốc kể trên hiện đã được nhiều quốc dân khen ngợi và mình ta rất nhiều.

Imprimerie TÍNH-ĐÁN 209

Directeur Gérant Huỳnh-Thúc Kháng

https://lieulun.hopto.org